

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH - TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đăng Dũng.

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2019, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Nguyệt Đức - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên tòa xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 01/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 07/5/2019, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN H, sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn Đ - xã V - huyện T - tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn D, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; Vợ, con: Chưa có; Nhân thân: Năm 2005 bị Công an huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Đánh nhau”; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh **Dương Văn T**, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn T - xã Tr - huyện Th - tỉnh B. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/8/2018, Nguyễn Ngọc N với Đặng Bá L cùng Phạm Văn H và đồng tượng Ngô Quang Th đi xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision của N không có biển kiểm soát đến thôn Tư Thế - xã Trí Quả - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh để trộm cắp chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CMC, loại xe Veryca biển kiểm soát 98C-002.63 của anh Dương Văn T đang đỗ ở ven đường trước cổng nhà anh T. Sau khi trộm cắp được xe ô tô và điều khiển đi đến phố Và - phường Hạp Lĩnh - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh thì L và Th đi tìm chỗ nghỉ còn N và H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang thì vào một nhà nghỉ thuê phòng nghỉ rồi vào mạng Internet tìm được địa chỉ tiêu thụ xe ở xã Tề Nỗ - huyện Yên Lạc - tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, N lái xe ô tô chở H đi đến địa chỉ trên để bán xe. Khi đi đến ngã ba Phùng - huyện Hoài Đức - thành phố Hà Nội thì xe ô tô bị hỏng, Ninh thấy có gara ô tô Trường Sơn ở gần đó nên đi đến gara ô tô gặp và nhờ anh Đặng Tài Tr là chủ gara sửa xe ô tô. Anh Tr đồng ý, nhưng sau khi đến sửa xe thì xe vẫn không nổ được nên phải đưa xe vào gara ô tô Trường Sơn để sửa. Đến ngày 15/8/2018, Ninh gọi điện thoại bảo L đi ra gara Tr lấy xe ô tô về mang đi tiêu thụ, L đồng ý rồi đi đến lấy xe và trả tiền cho anh Tr. Lấy được xe ô tô L điều khiển xe đi về trên đường cao tốc thuộc địa phận quận Nam Từ Liêm - thành phố Hà Nội thì bị mất lái và lật xe nên L đã để lại chiếc xe ô tô tại hiện trường và bỏ trốn.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 34/KLĐG-HĐĐG ngày 18/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Chiếc xe ô tô tải ô tô tải nhãn hiệu CMC, loại xe Veryca biển kiểm soát 98C-002.63 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 80.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 44/KLĐG-HĐĐG ngày 24/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành kết luận: Tổng chi phí để sửa chữa những hư hỏng của chiếc xe ô tô tải ô tô tải nhãn hiệu CMC, loại xe Veryca biển kiểm soát 98C-002.63 là 62.000.000 đồng.

Cáo trạng số: 25/CTr-VKS ngày 01/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/8/2018 khi bị cáo cùng Ngô Quang Th đang ngồi chơi game ở quán Internet tại khu vực trường may thuộc địa phận xã Lê Chi - huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của Nguyễn Ngọc N bảo bị cáo cùng Th đi đến cổng trường may gặp N và Đặng Bá L. Khi gặp nhau, N nói cho L, Th và bị cáo biết chiếc xe ô tô đang đỗ ở thôn Tư Thế - xã Trí Quả - huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh không khóa cửa, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa nên tất cả cùng đồng ý đi trộm cắp chiếc xe ô tô ở trên. Sau đó, bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision của N không có biển kiểm soát chở L, N và Th đến chỗ chiếc xe ô tô. Đến nơi, N và Th mở cửa xe lên xe ô tô rồi N lái xe ô tô đi tìm nơi tiêu thụ còn bị cáo và L đi xe mô tô ở phía sau. Khi đi đến đoạn phố Và - phường Hạp Lĩnh - thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh thì Th xuống xe và đi xe mô tô cùng L về thị xã Từ Sơn - tỉnh Bắc Ninh còn N điều khiển xe ô tô chở bị cáo lên thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang tìm nơi tiêu thụ. Khi đi đến huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang thì N và bị cáo vào một nhà nghỉ thuê phòng nghỉ rồi vào mạng

Internet tìm được địa chỉ tiêu thụ xe ở xã Tề Nỗ - huyện Yên Lạc - tỉnh Vĩnh Phúc. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, N lái xe ô tô chở bị cáo đi đến địa chỉ trên để bán xe, nhưng đi đến ngã ba Phùng thuộc địa phận huyện Hoài Đức - thành phố Hà Nội thì xe ô tô bị hỏng, Ninh và bị cáo thấy có gara ô tô Trường Sơn ở gần đó nên đi đến ga ra gặp và nhờ anh Đặng Tài Tr sửa xe ô tô. Anh Tr đồng ý nhưng sau khi đến sửa xe thì xe vẫn không nổ được nên phải đưa xe vào gara ô tô Trường Sơn để sửa. Do xe không sửa ngay được và không có tiền nên N và bị cáo đã hỏi vay anh Tr số tiền 10.000.000 đồng để đi về còn xe ô tô gửi lại gara để sửa, nhưng anh Tr chỉ cho vay 4.000.000 đồng. Ngày hôm sau, N và bị cáo quay lại bảo anh Tr sửa thêm hệ thống còi, đèn và hỏi vay thêm 2.000.000 đồng, anh Tr đồng ý cho vay.

Sau đó, bị cáo biết đến ngày 15/8/2018 thì N gọi điện thoại bảo L đi ra gara Trường Sơn lấy xe ô tô về mang đi tiêu thụ, L đi đến lấy xe và trả anh Tr tiền sửa xe cùng tiền mà N và bị cáo vay trước đó. Khi L điều khiển xe ô tô đi về trên đường cao tốc thuộc địa phận quận Nam Từ Liêm - thành phố Hà Nội thì bị mất lái và lật xe, L đã để lại chiếc xe ô tô tại hiện trường và bỏ trốn. Công an quận Nam Từ Liêm - thành phố Hà Nội đã tạm giữ chiếc xe ô tô nêu trên và bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cũng tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử sơ thẩm vẫn giữ nguyên quyết định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 24 tháng đến 26 tháng tù, miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành công bố bản luận tội, bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng và lời khai của bị cáo tại phiên tòa. Thể hiện: Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 06/8/2018, Phạm Văn H cùng với Nguyễn Ngọc N và Đặng Bá L lợi dụng sơ hở trong việc trông coi, quản lý tài sản của anh Dương Văn T đã lén lút chiếm đoạt chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu CMC, loại xe Veryca biển kiểm soát 98C-002.63 có giá trị 80.000.000 đồng theo như Kết luận định giá tài sản số: 34/KLĐG-HĐĐG ngày 18/8/2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thuận Thành. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật như đã viện dẫn ở

trên là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự chuẩn bị, phân công vai trò, nhiệm vụ cụ thể và không có sự câu kết chặt chẽ với nhau. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân ở địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng cũng như giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, năm 2005 bị Công an huyện Tiên Du - tỉnh Bắc Ninh xử phạt hành chính về hành vi “*Đánh nhau*”. Xong, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân để tu dưỡng, rèn luyện thành người công dân có ích cho xã hội mà lại cùng với các bị cáo và những đối tượng khác cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Không những vậy, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo còn bỏ trốn nên đã gây khó khăn cho quá trình điều tra, truy tố và xét xử. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo chỉ tham gia với vai trò là đồng phạm giúp sức, mặt khác thời gian bỏ trốn được sự vận động của gia đình bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, đồng thời tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Hơn nữa, bị cáo còn có thời gian tham gia quân ngũ xây dựng và bảo vệ tổ quốc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

Ngoài ra, tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự còn quy định phạt tiền đối với người phạm tội. Xét thấy, bị cáo chỉ là lao động tự do, không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[3] Trong vụ án này, theo như khai nhận của bị cáo thì khi tham gia trộm cắp tài sản của anh Dương Văn T cùng với bị cáo còn có các bị cáo: Nguyễn Ngọc N và Đặng Bá L cùng đối tượng Ngô Quang Th. Đối với các bị cáo: N và L đã bị Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành đưa ra xét xử và kết án tại Bản án số: 04/2019/HSST ngày 22/01/2019. Riêng đối tượng Th đã bỏ trốn, không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Thành đã tách hành vi của Th để xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét trong vụ án này.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản án số: 04/2019/HSST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh xác định các bị cáo: Nguyễn Ngọc N và Đặng Bá L đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại anh Dương Văn T. Do các bị cáo: N và L chưa yêu cầu bị cáo phải trả lại một phần số tiền đã bỏ ra bồi thường cho người bị hại trong vụ án này nên Hội đồng xét xử

không đặt ra xem xét. Nếu sau này, các bị cáo: N và L có yêu cầu thì sẽ được xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về vật chứng của vụ án: Đã được xử lý tại Bản án số: 04/2019/HSST ngày 22/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành - tỉnh Bắc Ninh nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/12/2018 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- CA huyện Thuận Thành;
- Chi cục THADS huyện Thuận Thành;
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn

